

Số: 2393/GP-UBND

Hưng Yên, ngày 31 tháng 10 năm 2016

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
(Gia hạn lần 03)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị gia hạn nội dung giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Bảo Hưng ngày 24/8/2016 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 994/TTr-STNMT ngày 24/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Bảo Hưng, địa chỉ tại xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên (*Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số 0900251870 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 11/5/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29/12/2011*) được gia hạn thời gian khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Cấp nước cho mục đích sản xuất và sinh hoạt của Công ty Cổ phần Bảo Hưng.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Công trình khai thác nước dưới đất nằm trong khuôn viên đất của Công ty Cổ phần Bảo Hưng tại xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên

3. Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen trung - thượng, hệ tầng Hà Nội (qp₁)

4. Tổng số giếng khai thác: 01 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 90 (m³/ngày đêm).

6. Thời gian gia hạn khai thác: 03(ba) năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Toạ độ(VN2000) Kính tuyến trực 105 ⁰ 30' múi chiều 3 ^o		Lưu lượng (m ³ /ngày)	Chê độ khai thác (giờ/ngày)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mục nước tĩnh(m)	Chiều sâu mục nước động lớn nhất cho phép(m)	Tầng chứa nước khai thác
	X(m)	Y(m)			Từ	Đến			
GK	2291319	557695	90	10	30	61	6.15	46	qp ₁

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Bảo Hưng:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; trong quá trình khai thác, nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;
2. Lắp đặt thiết bị đo lưu lượng và thực hiện việc quan trắc, giám sát đo mực nước, chất lượng nước trong quá trình khai thác tại các giếng khai thác theo quy định;
3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định;
4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;
5. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;
6. Hàng năm (trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 15 tháng 12) tổng hợp báo cáo UBND tỉnh qua Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;
7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên và các cơ quan liên quan.
8. Giấy phép sẽ bị thu hồi nếu trong quá trình khai thác nước dưới đất Công ty Cổ phần Bảo Hưng vi phạm Điều 25 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

Điều 3. Công ty Cổ phần Bảo Hưng được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Bảo Hưng còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TNMT;
- Sở TNMT;
- Công ty Cổ phần Bảo Hưng;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Quang